TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 195/2023/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 21 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 233/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/6/2023 về việc thuận tình ly hôn, giữa:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Lương Anh N, sinh năm 1974;

Chị Dương Thị T, sinh năm 1987.

Cùng HKTT: Lô 42 Tập thể Công ty SXKD X, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Lương Anh N và chị Dương Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện M, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Thành phố Hà Nội) ngày 02/5/2007, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Nay anh Lương Anh N và chị Dương Thị T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lương Anh N và chị Dương Thị T là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Lương Anh N và chị Dương Thị T có 03 con chung là cháu Lương Anh Đ (nam), sinh ngày 30/5/2009, cháu Lương Thái A (nữ), sinh ngày 16/11/2011 và cháu Lương Khánh B (nữ), sinh ngày 09/01/2015. Khi ly hôn, anh N và chị T thỏa thuận: Anh Lương Anh N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con chung; về cấp dưỡng nuôi con: Anh N và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Lương Anh N và chị Dương Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Lương Anh N và chị Dương Thị T tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

[4] Về nợ chung: Anh Lương Anh N và chị Dương Thị T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Dương Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 13/6/2023 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Anh N và chị Dương Thị T.

- Về con chung: Giao cả 03 con chung là cháu Lương Anh Đ (nam), sinh ngày 30/5/2009, cháu Lương Thái A (nữ), sinh ngày 16/11/2011 và cháu Lương Khánh B (nữ), sinh ngày 09/01/2015 cho anh Lương Anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lương Anh N và chị Dương Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án không xét.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Lương Anh N và chị Dương Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Lương Anh N và chị Dương Thị T tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn. Nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: Anh Lương Anh N và chị Dương Thị T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Dương Thị T chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Dương Thị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số AA/2020/0019474 ngày 01/6/2023) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *VKSND quận Cầu Giấy;*
- *Đương sự;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Nguyễn Quốc Tuấn